TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 14 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2023/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền M, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Kh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Ma Thế H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Huyền M và anh Ma Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị Huyền M và anh Ma Thế H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Ma Thị An Nh, sinh ngày 21/6/2020. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Chị Phạm Thị Huyền M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Ma

Thị An Nh cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Ma Thế H có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

24. Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền M tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003709 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Châm Thị Vân Khánh